

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ASG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 58/2022/ASG

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2022

V/v: CBTT bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGD CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG
Mã chứng khoán: ASG
Địa chỉ trụ sở chính: Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024. 3761 6688 Fax: 024. 3772 8668
Người thực hiện công bố thông tin: Dương Đức Tính
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG công bố thông tin về việc bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Tài liệu họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được đăng tại đường link <https://asg.net.vn/vi/shareholders/dai-hoi-dong-co-dong/>.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG vào ngày 18/06/2022, tại đường dẫn: <http://asg.net.vn/vi/shareholders/co-dong/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
Tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2022 bổ sung

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Dương Đức Tính

Số: 13/2022/NQ – HĐQT/ASG

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua việc thay thế và sửa đổi, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 06/2022/BB – HĐQT/ASG ngày 17/06/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua việc thay thế và sửa đổi, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

1.1. Bổ sung Tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

(Tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023, kèm theo Nghị quyết này)

1.2. Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ thay thế Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị.

(Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ, kèm theo Nghị quyết này)

1.3. Sửa đổi dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 do thay thế và sửa đổi, bổ sung tài liệu họp.

(Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sửa đổi, kèm theo Nghị quyết này)



Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Dương Đức Tính



Số: 12/2022/TTr-HĐQT/ASG

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua danh sách nhân sự
tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG;

Căn cứ Thông báo số 01/2022/TB-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG về việc ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ kết quả ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018–2023 Công ty nhận được từ các cổ đông/nhóm cổ đông tính đến ngày 10/06/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023, cụ thể:

Bà: Nguyễn Thị Lê Hằng

Sinh ngày: 22/05/1965

CCCD số: 001165015723 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/07/2019

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Trình độ: Cử nhân kế toán

(Chi tiết thông tin ứng cử viên tại bản sơ yếu lý lịch đính kèm tờ trình này)

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Dương Đức Tính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ LÊ HẰNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 1965
- Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 001165015723 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/07/2019.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 5, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986 - 1994	Công ty Năm Hà Nội	Kế toán viên
1995 - 1999	Công ty CP Cung ứng dịch vụ Hàng Không	Kế toán tổng hợp
1999 - 2006	Công ty CP Cung ứng dịch vụ Hàng Không	Phó phòng Tài chính – Kế toán
2007 - 2010	Công ty CP Cung ứng dịch vụ Hàng Không	Kế toán trưởng
2011 - 2012	Công ty CP Cung ứng dịch vụ Hàng Không	Chuyên viên



2015

2013 – 31/05/2022	CTCP Tập đoàn ASG	Kế toán trưởng
2019 – đến nay	CTCP Logistics ASG	Trưởng Ban Kiểm soát
2016 – 02/2017	CTCP Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh	Thành viên Ban Kiểm soát
03/2017 – đến nay	CTCP Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh	Trưởng Ban Kiểm soát
2020 – đến nay	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không	Thành viên HĐQT
2020 – đến nay	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG	Kiểm soát viên

- Chức vụ hiện nay tại ASG: Không
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - (1) Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh.
 - (2) Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Logistics ASG.
 - (3) Thành viên HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất Hàng không.
 - (4) Kiểm soát viên Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu:
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: Không
 - Số lượng cổ phần thuộc sở hữu cá nhân: 36.771 cổ phần tương ứng 0.05%
- Số cổ phần ASG của người có liên quan:

Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/ Chức vụ	SLCP sở hữu	Tỉ lệ % CP sở hữu/ VDL
Nguyễn Anh Tùng	Con rể	13.418	0.02

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.



Hà Nội, ngày .6. tháng .6. năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN THỊ LÊ HÀNG





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN.....

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo TÀI CHỨC
ngành Kế toán
hạng *Khá* năm tốt nghiệp 2001..

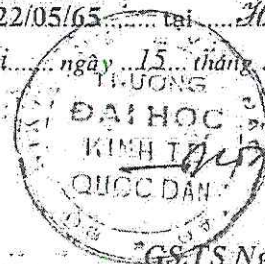
và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN KINH TẾ

cho Nguyễn Thị Lê Hằng
sinh ngày 22/05/65 tại Hà Nội
Hà Nội ngày 15 tháng 03 năm 2001..

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



GS.TS Nguyễn Đình Hương

Số hiệu bằng

103288

Số vào sổ

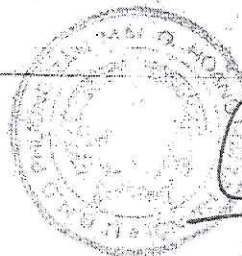
19439

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Chữ ký của người được cấp bằng
NGÀY: 07-06-2010

Số chứng thực 4246

Quyển số

SCT/BS



Cub

PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Ngọc Cường




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Số: 001165015723

Họ và tên: **NGUYEN THI LE HANG**
Ngày, tháng, năm sinh: 22/05/1965
Giới tính: **NỮ** Quốc tịch: **Việt Nam**
Quê quán: **Đông Đa, Hà Nội**
Nơi thường trú: **Tổ 5, Tân Mai, Hoàng Mai
Hà Nội**
Có giá trị đến: 22/05/2025




Đặc điểm nhận dạng: **Sọc chấm dưới máy phôi**

Ngày 19 tháng 07 năm 2019
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

 PHẦN QUẢN LÝ
 PHẦN QUẢN LÝ


Vũ Xuân Dung

Số: 13/2022/TTr-HĐQT/ASG

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-HĐQT/ASG ngày 04/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị;

Xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Để đảm bảo có đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư, đồng thời nâng cao năng lực tài chính, tạo vị thế cạnh tranh của Công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty.

(Chi tiết tại phương án tăng vốn điều lệ kèm theo Tờ trình này)



Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Dương Đức Tính

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASG**

(Kèm theo Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022)

I. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết tăng vốn điều lệ

1. Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG.

2. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ:

- Đảm bảo nguồn vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- + Để đảm bảo và duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững và tiếp tục củng cố nội lực, tạo ra nhân tố đột phá nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn các năm tiếp theo, Công ty cần phải tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực tài chính.
- + Hoạt động đầu tư đảm bảo cho Công ty phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu. Do đó, để thực hiện được nhiệm vụ HĐQT đã đề ra, Công ty cần thiết phải có nguồn lực tài chính đáp ứng nhu cầu đầu tư.
- + Mở rộng quy mô hoạt động của Công ty, tạo hình ảnh, thu hút được nhiều đối tác, khách hàng lớn, tăng cường năng lực cạnh tranh cho Công ty trong hoạt động kinh doanh.

- Nâng cao năng lực tài chính, tỷ lệ an toàn vốn: Việc tăng vốn điều lệ sẽ làm tăng tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản, giảm hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, giảm sự lệ thuộc vào nguồn vốn vay, chủ động về tài chính và đảm bảo một cấu trúc tài chính khỏe, giảm thiểu rủi ro.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ:

1. Số lượng cổ phiếu phát hành:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	75.653.891 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	75.653.891 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): tối đa 756.540 cổ phiếu tương đương 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 11.348.083 cổ phiếu tương đương 15% số lượng cổ phiếu đang lưu hành - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 10.000.000 cổ phiếu

2. Sự thay đổi của vốn điều lệ sau khi phát hành

- Vốn điều lệ trước phát hành : 756.538.910.000 đồng;
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 221.046.230.000 đồng;
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 977.585.140.000 đồng;

3. Hình thức tăng vốn:

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

4. Phương án phát hành cụ thể:

4.1. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động để triển khai trong năm 2022, tuy nhiên đến nay phương án phát hành chưa được triển khai. HĐQT báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

thông qua việc tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể như sau:

Mục đích phát hành: Thu hút và ưu đãi cho các nhân sự có năng lực công hiến, xây dựng và gắn bó lâu dài với Công ty.

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	Tối đa 756.540 cổ phiếu tương đương 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	7.565.400.000 đồng (<i>Bằng chữ: Bảy tỷ, năm trăm sáu mươi lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng.</i>)
Hình thức chào bán	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
Giá phát hành	10.000 đồng/cổ phiếu
Đối tượng phát hành	Là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý cấp Phòng/Ban và tương đương của Công ty cổ phần Tập đoàn ASG. Tiêu chí lựa chọn, danh sách và số lượng phát hành cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định.
Thời gian thực hiện dự kiến	Trong năm 2022 sau khi được ĐHCĐ thông qua phương án phát hành và cơ quan nhà nước chấp thuận. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện.
Phương án sử dụng vốn	Bổ sung vốn đầu tư, kinh doanh của Công ty
Chuyển nhượng quyền mua	Không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 04 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Được chuyển nhượng 30% số lượng cổ phiếu được mua sau thời hạn tròn 02 năm; + Được chuyển nhượng 30% tiếp theo số lượng cổ phiếu được mua sau thời hạn tròn 03 năm;

	+ Được chuyển nhượng 40% số lượng cổ phiếu được mua còn lại sau thời hạn tròn 04 năm.
Phương án xử lý số cổ phiếu từ chối mua	Trường hợp kết thúc đợt chào bán đầu tiên, số lượng cổ phiếu ESOP không được mua hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán tiếp với giá 10.000 đồng/cổ phiếu theo thứ tự ưu tiên (i) Thành viên HĐQT; (ii) Thành viên Ban Tổng Giám đốc; (iii) cán bộ quản lý cấp Phòng/Ban và tương đương của Công ty, nhằm đảm bảo đợt phát hành thành công và những nhà đầu tư mua số cổ phần nói trên không được hưởng những điều khoản ưu đãi hơn so với các điều kiện đã chào bán trước đó.
Mua lại cổ phiếu	Trường hợp nhân sự: (i) chấm dứt hợp đồng lao động (trừ trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động do HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều chuyển nhân sự); (ii) bị miễn nhiệm, bãi nhiệm do vi phạm quy định của pháp luật và quy định của Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu phát hành ESOP sẽ bị thu hồi theo phương án của Hội đồng quản trị với giá thu hồi là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án thu hồi mua làm cổ phiếu quỹ do nhân sự chấm dứt hợp đồng lao động hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung	Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

• **Thay đổi vốn điều lệ:**

- Sửa đổi Điều lệ Công ty: Sửa đổi khoản 1 Điều 6: “Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”, theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm và tổng số cổ phần đang lưu hành trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành công sau đợt phát hành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện sửa đổi điều lệ của Công ty theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành

công sau đợt phát hành.

• Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông của CTCP Tập đoàn ASG ủy quyền cho HĐQT Công ty:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện Phương án phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động; chi tiết Phương án sử dụng vốn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của Công ty;
- Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án tăng vốn điều lệ và Phương án sử dụng vốn thu theo được yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);
- Thông qua các tiêu chí lựa chọn cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phần, danh sách và số lượng cổ phần được mua;
- Thực hiện xử lý số cổ phiếu người lao động từ chối mua;
- Thực hiện việc giải tỏa số lượng cổ phiếu ESOP theo quy chế phát hành;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc điều chỉnh vốn điều lệ mới tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phần thực tế phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung (nếu có) số lượng cổ phần thực tế phát hành sau đợt phát hành;
- Đối với việc mua lại, thu hồi cổ phần của cán bộ nhân viên nghỉ việc: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại và thu hồi cổ phần, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phần mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCKNN theo quy định (nếu có);
- Toàn quyền sửa đổi, bổ sung các vấn đề, nội dung trên đây và chủ động quyết định, triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

4.2. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	11.348.083 cổ phiếu tương đương 15% số lượng cổ phiếu đang lưu hành
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Hình thức chào bán	Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông
Tỷ lệ thực hiện quyền	100:15 (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phần sẽ được quyền mua 15 cổ phần phát hành thêm)
Giá chào bán	15.000 đồng/cổ phiếu
Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và UBCK chấp thuận phương án. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.
Chuyển nhượng quyền mua	<p>Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác.</p> <p>Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên. Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phần. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chuyển nhượng quyền mua cụ thể.</p>
Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần từ chối mua (cổ phần còn dư)	- Số cổ phần lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phần không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán,

	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu), hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phần còn dư dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt quá quy định về chào mua công khai, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc mua cổ phần còn dư của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan. - Việc xử lý cổ phần còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
<p>Hạn chế chuyển nhượng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng; - Số lượng cổ phần lẻ phát sinh và số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển

	nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).
--	--

• **Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành:**

Việc phát hành thêm cổ phiếu có thể sẽ gây ra rủi ro pha loãng cổ phiếu của Công ty, bao gồm:

- (i) Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu;
- (ii) Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu sau khi chào bán (EPS);
- (iii) Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách.
- (iv) Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Tổng số cổ phiếu dự kiến lưu hành trước phát hành cho cổ đông hiện hữu: 75.653.891 cổ phiếu.

Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành cho cổ đông hiện hữu: 11.348.083 cổ phiếu.

Tổng số cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi phát hành: 87.001.974 cổ phiếu.

(i) Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”), giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = (PR_{t-1} + (I_1 \times PR_1)) / (1 + I_1)$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

PR_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

PR_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

(ii) Rủi ro pha loãng EPS:

Sau khi chào bán, chỉ số Thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) sẽ thay đổi do tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tăng thêm so với trước khi chào bán.

Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

$$\text{Công thức tính EPS} = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

- EPS năm 2021 (Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2021) là 794 đồng/cổ phiếu.
- EPS sau khi chào bán:
Trong trường hợp Công ty thực hiện phát hành chào bán cho cổ đông hiện hữu, EPS sau khi pha loãng ước tính như sau:

$$\text{Số cổ phiếu dự kiến lưu hành bình quân} = \frac{75.653.891 \times 12 + 11.348.083 \times 2}{12} = 77.545.238 \text{ cổ phiếu}$$

Giả sử:

- 1) Mức lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ tương tự năm 2021 là 60.065.798.523 đồng.
- 2) Thời điểm hoàn thành đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là đầu tháng 11 năm 2022.

$$\text{EPS năm 2021 sau khi pha loãng} = \frac{60.065.798.523 \text{ đồng}}{77.545.238 \text{ cổ phiếu}} = 775 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Như vậy, EPS sau khi pha loãng có thể giảm từ 794 đồng/cổ phiếu xuống 775 đồng/cổ phiếu.

(iii) Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

Do hiện tượng pha loãng cổ phần, giá cổ phiếu có thể thay đổi theo công thức sau:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu theo sổ sách kế toán}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành (tại cùng thời điểm)}}$$

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty tính theo giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2021 là 14.354 đồng/cổ phiếu.

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm và ngược lại.

(iv) Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Đối với phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát

hành này.

- **Phương án sử dụng vốn sau khi phát hành**

Với vốn điều lệ mới huy động được từ việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này, Công ty sẽ đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án, đầu tư góp vốn vào Công ty con/ Công ty liên kết, bổ sung vốn lưu động. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tính toán cụ thể, quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn, thời gian sử dụng vốn (bao gồm cả việc điều chỉnh phương án) và sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Công ty.

Trong trường hợp vốn huy động được sau khi chào bán được sử dụng để đầu tư các dự án, tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện các dự án tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán và Công ty sẽ thực hiện huy động từ các đối tác, các tổ chức tín dụng để bù đắp phần vốn còn thiếu dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.

- **Thay đổi vốn điều lệ:**

Sửa đổi Điều lệ Công ty: Sửa đổi khoản 1 Điều 6: “Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”, theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm và tổng số cổ phần đang lưu hành trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành công sau đợt phát hành.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện sửa đổi điều lệ của Công ty theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành công sau đợt phát hành.

- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:**

Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phần được phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu và Phương án sử dụng vốn, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước; tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu, thời điểm thực hiện quyền mua cổ phiếu;
- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có);
- Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu và Phương án sử dụng vốn thu được theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu tăng vốn sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua với cách thức và điều kiện phù hợp nhưng không ưu đãi hơn các điều kiện đã chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc điều chỉnh vốn điều lệ mới tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phần thực tế phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung (nếu có) số lượng cổ phần thực tế phát hành sau đợt phát hành;
- Toàn quyền sửa đổi, bổ sung các vấn đề, nội dung liên quan đến đợt phát hành và chủ động quyết định, triển khai thực hiện các công việc và hồ sơ pháp lý khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

4.3 Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	10.000.000 cổ phiếu
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Hình thức chào bán	Chào bán riêng lẻ
Giá chào bán	Không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá cụ thể.

Đối tượng chào bán	<p>+ Chào bán cho dưới 100 Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính đáp ứng được tiêu chuẩn Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định tại Điều 11 Luật chứng khoán 2019.</p> <p>+ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng tiêu chí, lựa chọn Nhà đầu tư, xây dựng nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư đảm bảo quy định pháp luật</p>
Phương án xử lý trong trường hợp Nhà đầu tư không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm và phân phối số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư khác phù hợp tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư và mức giá chào bán không thuận lợi hơn so với những Nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phiếu trong thời gian chào bán mà công ty đã thông báo.
Chào mua công khai	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp số lượng cổ phiếu mà Nhà đầu tư mua vượt quá quy định về chào mua công khai theo quy định tại điều 35 Luật chứng khoán.
Hạn chế chuyển nhượng	Toàn bộ số cổ phần chào bán cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và UBCK chấp thuận phương án. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.

• **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Với vốn điều lệ mới huy động được từ việc chào bán riêng lẻ này, Công ty sẽ đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án, đầu tư góp vốn vào Công ty con/ Công ty liên kết, bổ sung

vốn lưu động. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tính toán cụ thể, quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn, thời gian sử dụng vốn (bao gồm cả việc điều chỉnh phương án) và sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Công ty.

Trong trường hợp vốn huy động được sau khi chào bán được sử dụng để đầu tư các dự án và không huy động đủ như dự kiến từ đợt chào bán riêng lẻ này, Công ty sẽ thực hiện huy động từ các đối tác, các tổ chức tín dụng để bù đắp phần vốn còn thiếu dự kiến huy động từ đợt chào bán thực hiện các dự án.

- **Thay đổi vốn điều lệ:**

Sửa đổi Điều lệ Công ty: Sửa đổi khoản 1 Điều 6: “Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”, theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm và tổng số cổ phần đang lưu hành trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành công sau đợt phát hành.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện sửa đổi điều lệ của Công ty theo quy mô vốn Điều lệ tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phần phổ thông thực tế phát hành thành công sau đợt phát hành.

- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:**

Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phần được phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và Phương án sử dụng vốn, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước; tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

- Quyết định thời điểm chào bán cổ phiếu riêng lẻ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Tìm kiếm và xác định danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để thực hiện phân phối cổ phiếu theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bao gồm việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh phương án, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu được thực hiện hợp pháp và đúng quy định;
- Xây dựng phương án sử dụng sử dụng vốn chi tiết, chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có);
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu chào bán không phân phối hết và trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án chào bán theo đúng quy định của Pháp luật;
- Thông qua phương án phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tiếp tục tìm kiếm và phân phối số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư khác phù hợp tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư và mức giá chào bán không thuận lợi hơn so với những Nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phiếu trong thời gian chào bán mà công ty đã thông báo;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc điều chỉnh vốn điều lệ mới tăng thêm trên cơ sở số lượng cổ phiếu thực tế phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung (nếu có) số lượng cổ phần thực tế phát hành sau đợt phát hành;
- Toàn quyền sửa đổi, bổ sung các vấn đề, nội dung liên quan đến đợt phát hành và chủ động quyết định, triển khai thực hiện các công việc và hồ sơ pháp lý khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ASG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../2022/NQ - ĐHĐCĐ/ASG

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số .../2022/BB-ĐHĐCĐ/ASG ngày .../.../2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị kèm theo Tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát kèm theo Tờ trình số 01/2022/TTr-BKS/ASG ngày 31/05/2022.

Điều 3: Thông qua Tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ.



Điều 9: Thông qua Tờ trình số 09/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung sửa đổi điều lệ Công ty.

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 10/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 11/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 12: Thông qua Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 31/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Điều 13: Thông qua Tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT/ASG ngày 17/06/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Điều 14: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023

Ông/Bà.....được bầu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 .

Điều 15: Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 22/06/2022. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết này./.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- BTGD;
- Lưu TK HĐQT.

Dương Đức Tính